

Số: 10 /KH- LĐLĐ

Hung Yên, ngày 19 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua ‘Giỏi việc nước, đảm việc nhà’ trong nữ CNVCLĐ tỉnh Hưng Yên (2010-2025)

Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-TLĐ ngày 29/01/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ- BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa X) về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ và 5 năm thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ (*sau đây gọi chung là Nghị quyết*); Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch tổng kết các Nghị quyết trong các cấp công đoàn tỉnh Hưng Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá toàn diện kết quả đạt được sau 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH, Chỉ thị số 03/CT-TLĐ và 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 1500b/KL-BCH trong các cấp công đoàn tỉnh Hưng Yên; làm rõ những kết quả nổi bật, mô hình hay, cách làm hiệu quả, kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ và xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam.

- Trên cơ sở phân tích những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân khách quan, chủ quan trong bối cảnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, rút ra bài học kinh nghiệm; làm cơ sở đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm kiến nghị xây dựng Nghị quyết mới về công tác vận động nữ CNVCLĐ nhiệm kỳ 2026-2031, kế thừa và phát triển Nghị quyết số 6b/NQ-BCH, Kết luận 1500b/KL -BCH và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ phù hợp với bối cảnh hiện nay.

2. Yêu cầu

Việc tổng kết phải được tổ chức nghiêm túc, khách quan, thiết thực, hiệu quả; bảo đảm tính kế thừa, liên thông giữa tổng kết 10 năm, 15 năm; biểu

duyệt, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình có tính lan tỏa tích cực trong hoạt động nữ công của Công đoàn toàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn các cấp đối với việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Kết luận 1500b/KL-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung trọng tâm của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Kết luận 1500b/KL-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ gắn với các giai đoạn phát triển của phong trào công nhân, viên chức, lao động trong tỉnh; công tác phối hợp với chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động và các tổ chức liên quan trong chăm lo, bảo vệ quyền lợi lao động nữ.

3. Đánh giá kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong bối cảnh mới; mức độ lan tỏa, tác động đối với đời sống việc làm, gia đình, xã hội và bình đẳng giới.

4. Phân tích những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Kết luận 1500b/KL-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

5. Nghiên cứu đề xuất tên gọi, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết mới phù hợp với bối cảnh hiện nay và những kiến nghị, đề xuất khác.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban hành Kế hoạch tổng kết Nghị quyết trong tháng 03/2026.
- Tổ chức khảo sát việc thực hiện Nghị quyết tại một số công đoàn cơ sở trong tháng 4/2026; tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết gửi Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trước ngày 30/6/2026.
- Tổ chức tổng kết, biểu dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện Nghị quyết tại Hội nghị tổng kết công tác Công đoàn 06 tháng đầu năm vào tháng 6/2026.

2. Công đoàn cơ sở trực thuộc

Căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể để tổ chức hội nghị tổng kết (*lồng ghép trong Hội nghị Ban Chấp hành/Hội nghị sơ kết công tác Công đoàn 06 tháng đầu năm*) hoặc báo cáo tổng kết bằng văn bản, tổ chức khen thưởng tập thể các tổ Công đoàn, các cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Nghị quyết, gửi báo cáo triển khai thực hiện Nghị quyết về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 31/5/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

1.1 Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công Ban Công tác Công đoàn

- Tham mưu ban hành Kế hoạch và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công đoàn cơ sở tổ chức tổng kết Nghị quyết.

- Xây dựng kế hoạch khảo sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết tại một số công đoàn cơ sở (*có kế hoạch riêng*).

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết và tổ chức tổng kết, biểu dương khen thưởng cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện Nghị quyết (*có kế hoạch và hướng dẫn riêng*).

- Hướng dẫn, tổng hợp, thẩm định hồ sơ, tham mưu xét và đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong việc thực hiện Nghị quyết.

- Nghiên cứu, tham mưu ý kiến tham gia góp ý Dự thảo Báo cáo tổng kết Nghị quyết của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; tham mưu nội dung kiến nghị, đề xuất xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 6b/NQ-BCH.

1.2. *Bộ phận Tài chính Ban Công tác Công đoàn*: Tham mưu nguồn kinh phí tổ chức tổng kết, biểu dương khen thưởng cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện Nghị quyết của các cấp công đoàn.

1.3. *Bộ phận Văn phòng*: Phối hợp chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho các hoạt động tổng kết.

1.4. *Bộ phận Chính sách, pháp luật và Quan hệ lao động*: Phối hợp thực hiện công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cấp tỉnh và xét, đề nghị khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn.

1.5. *Ban Công đoàn Khu kinh tế và các khu công nghiệp; các Bộ phận khác Ban Công tác Công đoàn*: Phối hợp triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao

1.6. *Cán bộ phụ trách địa bàn*

- Triển khai Kế hoạch này tới công đoàn cơ sở thuộc địa bàn phụ trách và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công đoàn cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra theo Kế hoạch.

- Triển khai hướng dẫn khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh, tổng hợp và thẩm định hồ sơ các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Nghị quyết; nộp về Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công đảm bảo thời gian quy định.

2. Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ Kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh, xây dựng kế hoạch tổng kết và lựa chọn hình thức tổ chức Hội nghị tổng kết, biểu dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc ở cấp mình đảm bảo mục đích, yêu cầu, hình thức phù hợp.

- Xây dựng và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết (*theo Đề cương Báo cáo gửi kèm*) về Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua cán bộ phụ trách địa bàn hoặc Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công Ban Công tác Công đoàn*) **trước ngày 31/5/2026**.

- Lựa chọn, bình xét các tập thể, cá nhân đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo hướng dẫn để đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh biểu dương, khen thưởng.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua ‘Giỏi việc nước, đảm việc nhà’ trong nữ CNVCLĐ tỉnh Hưng Yên (2010-2025); đề nghị các Ban, Bộ phận Liên đoàn Lao động tỉnh, cán bộ phụ trách địa bàn, các công đoàn cơ sở trực thuộc nghiêm túc triển khai, thực hiện và kịp thời phản ánh các vướng mắc phát sinh về Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công Ban Công tác Công đoàn để phối hợp giải quyết. Chi tiết liên hệ: Đồng chí Hoàng Thị Quyên, Chuyên viên Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công Ban Công tác Công đoàn, điện thoại 036.566.9830./.

Nơi nhận:

- Ban QHLD Tổng Liên đoàn (để b/c);
- Ban Thường trực UB MTTQ VN tỉnh (để b/c);
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Ban Công tác Công đoàn; Ban Công đoàn KKT và các KCN (để t/h);
- Các công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh (để t/h);
- Lưu: VT, TG-NC Ban CTCD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



***Phạm Thị Thắng**



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ - BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ (2010- 2025)

(Gửi kèm theo Kế hoạch số: 10 /KH- LĐLĐ ngày 19 /3/2026 của LĐLĐ tỉnh)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6b/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ, KẾT LUẬN 1500/KL-BCH

I. Đặc điểm, tình hình chung

- Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ;
- Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ;
- Thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 1500/KL-BCH

II. Kết quả đạt được:

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Căn cứ vào những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Kết luận 1500b/KL-BCH để tiến hành tổng kết, nêu bật những kết quả đã đạt được, những tồn tại hạn chế, nguyên nhân. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm. Trong đó chú trọng những nội dung sau:

- Công tác quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em trong các hoạt động công đoàn phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị và doanh nghiệp.

- Công tác tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động; thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể có các thỏa thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

- Việc phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định của Chính phủ về chính sách cho lao động nữ và trẻ em là con công nhân lao động.

- Tham gia với lãnh đạo chuyên môn của cơ quan, đơn vị khuyến khích, tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia BCH Công đoàn công đoàn cơ sở, tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn cơ sở (từ Tổ phó Công đoàn trở lên) là nữ, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý đơn vị, doanh nghiệp; công tác tập huấn, đào tạo...

- Các hoạt động hỗ trợ CNVCLĐ xây dựng gia đình no ấm tiến bộ hạnh phúc; phòng chống bạo lực gia đình; hỗ trợ CNLĐ chăm sóc, nuôi dạy con.

- Phát triển các hoạt động xã hội, hỗ trợ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ con CNVCLĐ vượt khó học giỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác.

- Đánh giá kết quả, thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể Nghị quyết 6b/NQ-BCH đề ra và một số chỉ tiêu đã được điều chỉnh tại Kết luận 1500b/KL-BCH.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ

- Kết quả đạt được của các tập thể nữ, cá nhân nữ CNVCLĐ trên các lĩnh vực công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học... và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Kết quả sơ kết, tổng kết, phong trào và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân giai đoạn 2010 - 2025.

- Thuận lợi, khó khăn, kết quả tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

3. Kết quả củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng công đoàn cơ sở. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nữ công phù hợp với yêu cầu thực tiễn của phong trào và nhiệm vụ của công đoàn trong tình hình mới.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Đánh giá chung về những kết quả đạt được.

- Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.

- Bài học kinh nghiệm.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Dự báo tình hình

Dự báo tình hình của cơ sở, doanh nghiệp, địa phương, thời gian tới tác động đến hoạt động công đoàn và việc triển khai Nghị quyết về công tác vận động nữ CNVCLĐ.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1 Mục tiêu

2.2 Nhiệm vụ, giải pháp

3. Kiến nghị, đề xuất

- Với Tổng Liên đoàn:

- + Có nên ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 6b/NQ-BCH, đề xuất Nghị quyết mới cần tập trung vào nội dung nào?

- + Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” có còn phù hợp với thực tiễn nữa không? nếu còn phù hợp nên có đổi mới gì trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện. Nếu không phù hợp đề xuất phong trào thi đua mới trong nữ CNVCLĐ thay thế phong trào này như thế nào?

+ Đề xuất các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện trong thời gian tới phù hợp với tình hình thực tiễn phong trào nữ CNVCLĐ.

- Đề xuất kiến nghị khác với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cấp chính quyền về công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. Dự báo tình hình:

Dự báo tình hình chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến lao động nữ, công tác nữ công và triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

Căn cứ tình hình chung, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ để đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới tập trung vào các nội dung sau:

1. Tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quyền của lao động nữ; công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.

2. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ.

4. Xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con công nhân, viên chức, lao động.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn các cấp.

6. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

III. Một số giải pháp chính

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục II.